

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2690 /UBND-KSTT

Quảng Bình, ngày 26 tháng 12 năm 2023

V/v tăng cường hiệu quả quản lý,
ứng dụng CNTT, chuyển đổi số
sử dụng ngân sách nhà nước

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn.

Thời gian qua, Quốc hội, Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ ngành Trung ương đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và định mức, đơn giá, mức chi liên quan (*Danh mục tại Phụ lục kèm theo*). UBND tỉnh cũng đã ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Bình, Kiến trúc công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) phát triển đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình làm cơ sở cho các sở, ban, ngành, địa phương triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển hạ tầng số, chính quyền số, đô thị thông minh.

Để tăng cường hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước, góp phần hoàn thành nhiệm vụ của Chương trình chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 31/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Quảng Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; trên tinh thần sử dụng tiết kiệm, hiệu quả ngân sách nhà nước chi cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và tránh sai phạm, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã triển khai, thực hiện một số nội dung sau:

1. Rà soát, chuẩn hóa xây dựng, ban hành và thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan, ngành, địa phương phù hợp với Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số, Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, nghị quyết của các cấp ủy về chuyển đổi số, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực và trên địa bàn địa phương; bảo đảm việc đầu tư và sử dụng các nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước đúng mục tiêu, nội dung, tính chất nguồn kinh phí, tiết kiệm, hiệu quả.

Trong dự trù, cân đối bố trí kinh phí hàng năm và trong từng dự án, hoạt động chi cụ thể của các cấp, các ngành cần phân đầu tiêm cận mức tỷ lệ khuyến



cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông: Chi cho chính quyền số đạt 1% tổng chi ngân sách nhà nước; chi cho kinh tế số đạt 0,5% tổng chi ngân sách nhà nước; chi cho an toàn thông tin đạt 10% tổng chi ngân sách nhà nước cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

2. Quá trình chuẩn bị, tổ chức thực hiện các dự án, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phải thực hiện đúng quy trình, thủ tục, pháp luật hiện hành về quản lý đầu tư, ngân sách nhà nước, đấu thầu. Trong đó:

a) Công tác đầu tư, mua sắm cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cần theo nguyên tắc: Có người làm, có người giám sát độc lập, thực hiện việc kiểm tra, giám sát kịp thời ngay từ khâu lập kế hoạch, phê duyệt chủ trương, lập dự toán đến các khâu thực hiện đầu tư, mua sắm và đến khâu quyết toán.

b) Dự toán phải được tính đúng, tính đủ, tuân thủ quy định, định mức và đơn giá của nhà nước, phù hợp với thị trường, tham khảo giá và công bố giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; quy trình lựa chọn nhà thầu bảo đảm cạnh tranh, minh bạch; sản phẩm, dịch vụ được lựa chọn có chất lượng tốt nhất với giá cả phù hợp nhất.

c) Thiết kế, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cần tăng cường dùng chung cơ sở hạ tầng thông tin, đồng bộ, chia sẻ, kết nối liên thông dữ liệu với các cơ quan liên quan, đạt được các mục tiêu đã đề ra; tránh đầu tư dàn trải, trùng lặp, chồng chéo. Hệ thống công nghệ thông tin phải bảo đảm các yêu cầu an toàn thông tin theo cấp độ, phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn, tiêu chí kỹ thuật đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành.

d) Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác thẩm tra, thẩm định các dự án, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ phải đáp ứng được nhu cầu, phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động, bảo đảm sản phẩm, dịch vụ được lựa chọn là các sản phẩm, dịch vụ tốt ở thời điểm lựa chọn. Việc xác định hiệu quả đầu tư cần đo lường, định lượng được. Tùy theo quy mô và tính chất của dự án, có thể sử dụng phương pháp so sánh, đối chiếu (giữa kết quả/ số liệu thực tế thu thập tại thời điểm đánh giá và mục tiêu/ kế hoạch đặt ra; hoặc giữa các thông số của dự án tại thời điểm đánh giá với các chỉ số tiêu chuẩn; hoặc kết hợp) hoặc phân tích chi phí - lợi ích, xác định được khả năng tiết kiệm nhờ đầu tư trước khi quyết định đầu tư.

đ) Chủ động rà soát, tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ các vướng mắc, các điểm nghẽn trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính hướng dẫn, phối hợp, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai, thực hiện Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan; tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan đến đầu tư công nghệ thông tin,



chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước; xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi nhũng nhiễu, vi phạm, cản trở việc quản lý, thực hiện, sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ Chuyển đổi số tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, KSTTHC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ An Phong

Phụ lục

**DANH MỤC CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN TỚI HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ,
SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ
THÔNG TIN, CHUYỂN ĐỔI SỐ**

(Kèm theo Công văn số 2690/UBND-KSTT ngày 26 / 12/2023
của UBND tỉnh Quảng Bình)

I. Các Chương trình, Chiến lược

1. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
2. Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.
3. Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
4. Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại.
5. Quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0.
6. Nghị quyết, Kế hoạch, Chương trình hành động Chuyển đổi số; Kiến trúc Chính phủ điện tử của các Bộ, ngành Trung ương.
7. Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 31/3/2022 của Tỉnh ủy Quảng Bình về chuyển đổi số tỉnh Quảng Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
8. Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh Quảng Bình về việc thông qua Đề án phát triển Chính quyền điện tử và dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030.
9. Kế hoạch số 698/KH-UBND ngày 28/4/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình về chuyển đổi số giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 31/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình.
10. Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh Quảng Bình phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Bình.
011. Quyết định số 2797/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình phê duyệt Kiến trúc công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) phát triển đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình, phiên bản 1.0.



II. Các văn bản quy định, hướng dẫn quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin

1. Luật Đầu tư công năm 2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.
2. Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và hệ thống các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.
3. Luật Đấu thầu năm 2014 và hệ thống các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.
4. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
5. Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước.
6. Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin.
7. Thông tư số 12/2020/TT-BTTTT ngày 29/5/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn phương pháp tính chi phí thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
8. Thông tư số 23/2020/TT-BTTTT ngày 09/9/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các nội dung đặc thù của hợp đồng thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
9. Thông tư số 24/2020/TT-BTTTT ngày 09/9/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về công tác triển khai, giám sát công tác triển khai và nghiệm thu dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
10. Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT ngày 30/11/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chí xác định sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin sản xuất trong nước được ưu tiên đầu tư, thuê, mua sắm.
11. Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

III. Các định mức, đơn giá, mức chi

1. Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.



2. Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 và Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

3. Quyết định số 1601/QĐ-BTTTT ngày 03/10/2011 và Quyết định số 1235/QĐ-BTTTT ngày 04/9/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức lắp đặt phần cứng và cài đặt phần mềm trong ứng dụng công nghệ thông tin.

4. Quyết định số 1595/QĐ-BTTTT ngày 03/10/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức tạo lập cơ sở dữ liệu trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin.

5. Quyết định số 2331/QĐ-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật trong hoạt động chuyển giao ứng dụng công nghệ thông tin.

6. Quyết định số 1872/QĐ-BTTTT ngày 14/11/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật triển khai áp dụng phần mềm nguồn mở.

7. Công văn số 2589/BTTTT-UDCNTT ngày 24/8/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn xác định chi phí phát triển, nâng cấp phần mềm nội bộ.

8. Công văn số 3787/BTTTT-THH ngày 26/12/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn kiểm thử phần mềm nội bộ.

9. Công văn số 1951/BTTTT-UDCNTT ngày 04/7/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn lập dự toán chi phí khảo sát dự án ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

10. Quyết định số 129/QĐ-BTTTT ngày 03/02/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

11. Các định mức liên quan do các Bộ chuyên ngành ban hành.

IV. Các văn bản liên quan yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, an toàn thông tin

1. Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

2. Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

3. Thông tư số 13/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia.

4. Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.



5. Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

6. Công văn số 3788/BTTTT-THH ngày 26/12/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn liên thông, trao đổi dữ liệu có cấu trúc bằng ngôn ngữ XML giữa các hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước.

7. Công văn số 677/BTTTT ngày 03/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn kết nối và chia sẻ dữ liệu thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

8. Quyết định số 742/QĐ-BTTTT ngày 22/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành yêu cầu an toàn cơ bản đối với phần mềm nội bộ.

9. Công văn số 166/CATTT-ATHTTT ngày 10/02/2022 của Cục An toàn thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành hướng dẫn “Khung phát triển phần mềm an toàn (phiên bản 1.0)”./.

